| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 – SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2025/HSST
Ngày 20-11-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA**

**Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La:**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Vì Thị Tiến và ông Cà Văn Pống.

***- Thư ký phiên toà***: Ông Tòng Văn Cách - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên toà***: Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án***: Bà Lò Thị T; sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Bản B, xã QN, tỉnh Sơn La; Có mặt tại phiên tòa.

**Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Thuận Châu, tỉnh Sơn La:**

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La và tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST – QĐ, ngày 18/11/2025 đối với bị cáo:

**Là Văn S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/11/2000 tại xã QN, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã QN, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Lò Thị T, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 7 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

***Người tham gia tố tụng khác:*** Ông Sồng A Vàng, ông Lò Văn Sắc - Cán bộ, chiến sỹ Phân trại tạm giam Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 18/7/2025, Tổ công tác Công an xã QN, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã QN, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang Là Văn S có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có ba lớp nilon màu hồng chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Là Văn S (Theo Là Văn S khai nhận là Heroine); 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, sơn màu trắng đen, biển kiểm soát 26H1-120.24 + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy của xe số 26.004325 cấp ngày 10/12/2023 mang tên Lò Thị T.

Hồi 18 giờ 35 phút ngày 18/7/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Là Văn S được khối lượng là 0,19gam (Không phẩy mười chín gam), rút toàn bộ 0,19gam chất bột cục màu trắng trên ký hiệu A1 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 831/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Là Văn S là 0,19 gam loại Heroine (Heroine). Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Là Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 18/7/2025, Là Văn S một mình điều khiển xe máy BKS 26H1-120.24 đi từ nhà ở bản B, xã QN, tỉnh Sơn La ra xã CL, tỉnh Sơn La chơi, trên đường đi S có cảm giác muốn sử dụng ma túy nên khi đến địa phận giáp ranh giữa xã QN với xã CL S dừng xe lại thì gặp một người đàn ông không quen biết, thấy người này có biểu hiện giống người nghiện ma túy, nên S lại gần và hỏi thì người đàn ông này chỉ giới thiệu tên là Đ, ngoài ra không giới thiệu thông tin gì khác, qua trao đổi S đã hỏi mua được ma túy với số tiền 400.000 đồng. S đưa tiền cho người đàn ông, đồng thời người đàn ông đưa cho S 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa ma túy. S cầm gói ma túy mua được cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe máy quay về nhà, còn người đàn ông bán ma túy cho S đi đâu, làm gì thì S không biết. Khi Là Văn S điều khiển xe máy đi đến khu vực đường Quốc lộ 6B, thuộc bản N, xã QN thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-KV2 ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Là Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Là Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Là Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Là Văn S từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) mảnh nilon màu hồng được cho vào một phong bì niêm phong dán kín số 098392.

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã trao trả lại 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, sơn màu trắng đen, biển kiểm soát 26H1-120.24 + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy của xe số 26.004325 cấp ngày 10/12/2023 cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lò Thị T.

Buộc bị cáo Là Văn S phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Là Văn S thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Ngày 18/7/2025 bị cáo Là Văn S đã có hành vi cất giữ trái phép 0,19 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản N, xã QN, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 18/7/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 831/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,19 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Là Văn S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân cũng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo có ông nội Là Văn Đ được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Là Văn S không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 04 (bốn) mảnh nilon màu hồng được cho vào một phong bì niêm phong dán kín là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận việc cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã trao trả lại: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, sơn màu trắng đen, biển kiểm soát 26H1-120.24 + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy của xe số 26.004325 cấp ngày 10/12/2023 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lò Thị T.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với số ma túy bị thu giữ, bị cáo Là Văn S khai là mua của một người đàn ông (tự giới thiệu tên là Đoàn), ngoài ra bị cáo không biết thông tin cụ thể gì về người đàn ông này. Do đó cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có đủ căn cứ mở rộng, điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Là Văn S. Quá trình điều tra xác định bị cáo Là Văn S không thuộc trường hợp xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025), nhưng đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Nên Công an xã QN, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Là Văn S, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Là Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Là Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Là Văn S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) mảnh nilon màu hồng được cho vào một phong bì niêm phong dán kín số 098392.

(*Mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La*).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Là Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Là Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lò Thị T được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Tiến Dũng**